BẢNG MẪU CÁC RUBRIC (Điểm số tối đa 10)

Rubric 1: đánh giá chuyên cần (tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng	Tốt	Khá	Trung bình	Kém	
	số (%)	8.5 – 10 điểm	6.5 — 8.4 điểm	4.0 – 6.4 điểm	0 — 3.9 điểm	
Thái độ tham	50	Luôn chú ý và	Khá chú ý, có	Có chú ý, ít	Không chú	
dự		tham gia các	tham gia	tham gia	ý/không tham gia	
		hoạt động				
Thời gian	50	Ghi cách GV tính điểm *				
tham dự						

* Cột điểm này tuỳ GV qui định. VD: mỗi buổi học là 5% và không được vắng trên 2 buổi

Rubric 2. Đánh giá THUYẾT TRÌNH (cá nhân)

Tiêu chí	Trọng	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	số (%)	8.5 – 10 điểm	6.5 — 8.4 điểm	4.0 — 6.4 điểm	0 — 3.9 điểm
Nội dung	10	Phong phú hơn	Đầy đủ theo yêu	Khá đầy đủ, còn thiếu 1	Thiếu nhiều nội
		yêu cầu	cầu	nội dung quan trọng	dung quan trọng
	20	Chính xác, khoa	Khá chính xác,	Tương đối chính xác,	Thiếu chính xác,
		học	khoa học, còn vài	khoa học, còn 1 sai sót	khoa học, nhiều sai
			sai sót nhỏ	quan trọng	sót quan trọng
		,	,	,	,
Cấu trúc	10	Cấu trúc bài và	Cấu trúc bài và	Cấu trúc bài và slides	Cấu trúc bài và
và tính		slides rất hợp lý	slides khá hợp lý	tương đối hợp lý	slides chưa hợp lý
trực quan	10	Rất trực quan và	Khá trực quan và	Tương đối trực quan và	Ít/Không trực quan
		thẩm mỹ	thẩm mỹ	thẩm mỹ	và thẩm mỹ
T/ ~ ~	20	Dẫn dắt vấn đề	T \ 1 1 \ ~ \	771 7 11 12' 1 2	T \ 1 1 \ 11 \ ~
Kỹ năng	20		Trình bày rõ ràng	Khó theo dõi nhưng vẫn	Trình bày không rõ
trình bày		và lập luận lôi	nhưng chưa lôi	có thể hiểu được các nội	ràng, người nghe
		cuốn, thuyết phục	cuốn, lập luận khá thuyết phục	dung quan trọng	không thể hiểu được các nội dung quan
		prițic	muyet phậc		trọng
Tương	10	Tương tác bằng	Tương tác bằng	Có tương tác bằng mắt,	Không tương tác
tác cử	10	mắt và cử chỉ tốt	mắt và cử chỉ khá	cử chỉ nhưng chưa tốt	bằng mắt và cử chỉ
chỉ			tốt		
Quản lý	10	Làm chủ thời	Hoàn thành đúng	Hoàn thành đúng thời	Quá giờ
thời gian		gian và hoàn	thời gian, thỉnh	gian, không linh hoạt	
		toàn linh hoạt	thoàng có linh hoạt	theo tình huống.	
		điều chỉnh theo	điều chỉnh theo tình		
		tình huống	huống.		
Trả lời	10	Các câu hỏi đặt	Trả lời đúng đa số	Trả lời đúng đa số câu	Không trả lời được
câu hỏi		đúng đều được	câu hỏi đặt đúng và	hỏi đặt đúng nhưng chưa	đa số câu hỏi đặt
		trả lời đầy đủ, rõ	nêu được định	nêu được định hướng	đúng

ràn đán	C,	1 '1 1	ợp đối với những òi chưa trả lời được	
	chưa tr	å lời được		

Rubric 3. Đánh giá THUYẾT TRÌNH (theo nhóm)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 — 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Nội dung	10	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, còn thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
	20	Chính xác, khoa học	Khá chính xác, khoa học, còn vài sai sót nhỏ	Tương đối chính xác, khoa học, còn 1 sai sót quan trọng	Thiếu chính xác, khoa học, nhiều sai sót quan trọng
Cấu trúc và tính trực quan	10	Cấu trúc bài và slides rất hợp lý	Cấu trúc bài và slides khá hợp lý	Cấu trúc bài và slides tương đối hợp lý	Cấu trúc bài và slides chưa hợp lý
_	10	Rất trực quan và thẩm mỹ	Khá trực quan và thẩm mỹ	Tương đối trực quan và thẩm mỹ	Ít/Không trực quan và thẩm mỹ
Kỹ năng trình bày	10	Dẫn dắt vấn đề và lập luận lôi cuốn, thuyết phục	Trình bày rõ ràng nhưng chưa lôi cuốn, lập luận khá thuyết phục	Khó theo dõi nhưng vẫn có thể hiểu được các nội dung quan trọng	Trình bày không rõ ràng, người nghe không thể hiểu được các nội dung quan trọng
Tương tác cử chỉ	10	Tương tác bằng mắt và cử chỉ tốt	Tương tác bằng mắt và cử chỉ khá tốt	Có tương tác bằng mắt, cử chỉ nhưng chưa tốt	Không tương tác bằng mắt và cử chỉ
Quản lý thời gian	10	Làm chủ thời gian và hoàn toàn linh hoạt điều chỉnh theo tình huống	Hoàn thành đúng thời gian, thỉnh thoàng có linh hoạt điều chỉnh theo tình huống.	Hoàn thành đúng thời gian, không linh hoạt theo tình huống.	Quá giờ
Trả lời câu hỏi	10	Các câu hỏi đặt đúng đều được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng nhưng chưa nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Không trả lời được đa số câu hỏi đặt đúng
Sự phối hợp trong nhóm	10	Nhóm phối hợp tốt, thực sự chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng còn vài chỗ chưa đồng bộ	Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời	Không thề hiện sự kết nối trong nhóm

Tiêu chí	Trọng số	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	(%)	8.5 - 10	6.5 - 8.4	4.0 - 6.4	0 — 3.9 điểm
		điểm	điểm	điểm	
Thời gian	15		Chia đều cho	số lần họp nhóm	
tham gia họp					
nhóm					
Thái độ tham	15	Tích cực kết	Kết nối tốt với	Có kết nối	Không kết nối
gia		nối các thành	thành viên	nhưng đôi khi	
		viên trong	khác	còn lợ là, phải	
		nhóm		nhắc nhỡ	
Ý kiến đóng	20	Sáng tạo/rất	Hũu ích	Tương đối hữu	Không hũu ích
góp		hũu ích		ích	
			~	~ \	~
Thời gian	20	Đúng hạn	Trễ ít, không	Trễ nhiều, có	Không nộp/Trễ
giao nộp sản			gây ảnh hưởng	gây ảnh hưởng	gây ảnh hưởng
phẩm			đến chất lượng	đến chất lượng	lớn đến chất
			chung	chung nhưng	lượng chung,
				có thể khắc	không thể khắc
				phục	phục
C1. 24 1	20	C' - to - /D'	D/ 11 / 1-1 /	D/ / ^-	IZ1. 2 2- 1
Chất lượng	30	Sáng tạo/Đáp	Đáp ứng khá	Đáp ứng một	Không sử dụng
sản phẩm		ứng tốt yêu	tốt yêu cầu của	phần yêu cầu	được
giao nộp		cầu của	nhóm	của nhóm, có	
		nhóm		điều chỉnh	
				theo góp ý	

Cách sử dụng:

- GV giải thích Rubric cho tất cả SV trước khi tổ chức SV làm việc nhóm
- Mỗi SV được nhóm đánh giá bằng 1 phiếu Rubric này, nhóm cùng ký tên và gửi lại cho GV. SV vắng buổi họp đánh giá của nhóm xem như không có ý kiến về kết quả đánh giá.
- GV chấm điểm bài làm của nhóm và căn cứ vào kết qủa đánh giá của nhóm về mỗi SV để tính thành điểm riêng của SV.
 - Điểm cá nhân = điểm bài làm của nhóm x kết quả nhóm đánh giá cá nhân (qui thành %)

Rubric 5: Thảo luận nhóm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 — 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham gia	30	Khơi gợi vấn đề và dẫn dắt cuộc thảo luận	Tham gia thảo luận	Ít tham gia thảo luận	Không tham gia
Kỹ năng thảo luận	40	Phân tích, đánh giá tốt	Phân tích, đánh giá khá tốt	Phân tích, đánh giá khi tốt, khi chưa tốt	Phân tích, đánh giá chưa tốt
Chất lượng	40	Sáng tạo, phù hợp	Phù hợp	Có khi phù hợp,	Không phù

đóng góp ý		có khi chưa phù	hợp
kiến		hợp	

Cách sử dụng:

- GV có thể sử dụng Rubric này để đánh giá SV khi đến tham dự một nhóm thảo luận hoặc để SV đánh giá lẫn nhau khi họ thảo luận nhóm.
- Trước khi sử dụng, GV phải giải thích trước cho SV

Rubric 6: Field trip

Tiêu	Trọng số	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
chí	%	8.5 — 10 điểm	6.5 — 8.4 điểm	4.0 — 6.4 điểm	0 – 3.9 điểm
Thái độ	10	Rất chú ý nghe hướng	chú ý nghe hướng	chú ý nghe hướng	Không chú ý nghe
tham dự		dẫn qui trình và qui	dẫn qui trình và qui	dẫn qui trình và qui	hướng dẫn/sai
		định, tuân thủ nghiêm	định, tuân thủ khá	định, tuận thủ	không điều chỉnh
		túc	nghiêm túc	tương đối nghiêm	
				túc, còn sai sót và	
				có điều chỉnh	
	30	Tích cực nêu câu hỏi	Thường xuyên	Ít đóng góp	Không tham gia
		và tham gia thảo luận	đóng góp		thảo luận
Phương	20	Phương pháp thu thập	Phương pháp thụ	Phương pháp thụ	Phương pháp thụ
pháp		thông tin, số liệu hoàn	thập thông tin, số	thập thông tin, số	thập thông tin, số
thu thập		toàn phù hợp	liệu khá phù hợp,	liệu tương đối phù	liệu không phù hợp,
thông			còn sai sót nhỏ	hợp, còn sai sót	sai sót quan trọng
tin, sô			trong PP và có điều	quan trọng nhưng	nhưng không điều
liệu			chỉnh	có điều chỉnh theo	chỉnh theo góp ý
77 6	•			góp ý	
Kết quả	20	thông tin, số liệu thu	thông tin, số liệu	thông tin, số liệu	thông tin, số liệu
đị thực		thập hoàn toàn phù	thu thập khá phù	có phần đúng, có	không phù hợp,
tế		hợp, chính xác	hợp	phần chưa đúng	thiếu chính xác
	20	Các bài học rút ra có	Các bài học rút ra	Các bài học rút ra	Các bài học rút ra
		ý nghĩa sâu sắc	có ý nghĩa	tương đối có ý	không có ý
				nghĩa	nghĩa/không phù
					hợp

Rubric 7: Đánh giá bài tập thực hành

Tiêu chí	Trọng	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	số (%)	8.5 — 10 điểm	6.5 – 8.4 điểm	4.0 — 6.4 điểm	0 – 3.9 điểm
Thái độ	20	Tích cực nêu vấn đề	Có tham gia	Thỉnh thoảng tham	Không tham gia
tham dự		thảo luận và chia sẻ	thảo luận và	gia thảo luận và	thảo luận và chia
			chia sė	chia sė	sė
Kết quả	40	Kết quả thực hành	Kết quả thực	Kết quả thực hành	Kết quả thực
thực hành		đầy đủ và đáp ứng	hành đầy đủ và	đầy đủ và đáp ứng	hành không đầy
		hoàn toàn các yêu cầu	đáp ứng khá tốt	tương đối các yêu	đủ/Không đáp
			các yêu cầu,	cầu, có 1 sai sót	ứng yêu cầu
			còn sai sót nhỏ	quan trọng	
	30	Giải thích và chứng	Giải thích và	Giải thích và chứng	Giải thích và

		minh rõ ràng	chứng minh khá	minh tương đối rõ	chứng minh
			rõ ràng	ràng	không rõ ràng
Báo cáo	10	Đúng format và đúng	Điềm tuỳ theo mức độ đáp ứng		
thực hành		hạn			

Rubric 8: Đánh giá báo cáo chuyên đề SEMINAR (bài làm theo nhóm)

Tiêu chí	Trọng		Mức c	hất lượng	
	số (%)	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
		8.5 — 10 điểm	6.5 — 8.4 điểm	4.0 — 6.4 điểm	0 — 3.9 điểm
Nội dung	40	Phong phú hơn	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, thiếu 1	Thiếu nhiều nội dung
		yêu cầu		nội dung quan trọng	quan trọng
Trình bày	10	Mạch lạc, rõ ràng	Khá mạch lạc, rõ ràng	Tương đối rõ ràng	Thiếu rõ ràng
báo cáo	10	Lập luận có căn	Lập luận có căn cứ	Lập luận có chú ý đến	Lập luận không có
		cứ khoa học và	khoa học và logic	sử dụng căn cứ khoa	căn cứ khoa học và
		logic vững chắc	nhưng còn một vài sai	học và tuân theo logic	logic
			sót nhỏ	nhưng còn một vài sai	
		,	, , ,	sót quan trọng	
Tương tác	10	Tương tác bằng	Tương tác bằng mắt,	Tương tác bằng mắt,	Không có tương tác
với người		mắt, cử chỉ tốt	cử chỉ khá tốt	cử chỉ tương đối tốt,	bằng mắt và cử
nghe				còn vài sai sót nhỏ	chỉ/sai sót lớn trong
					tương tác
	10	Các câu hỏi được	Trả lời đúng đa số các	Trả lời đúng đa số các	Trả lời sai đa số các
		trả lời đầy đủ, rõ	câu hỏi đặt đúng và	câu hỏi đặt đúng, phần	câu hỏi đặt đúng
		ràng, và thỏa đáng	nêu được định hướng	chưa nêu được định	
			phù hợp đối với những	hướng phù hợp	
			câu hỏi chưa trả lời		
* Sự phối	20	Nhóm phối hợp	được Nhóm có phối hợp khi	Nhóm ít phối hợp	Không thể hiện sự
hợp trong	20	tốt, thực sự chia sẻ	báo cáo và trả lời	trong khi báo cáo và	kết nối trong nhóm
nhóm		và hỗ trợ nhau	nhưng còn vài chỗ	trả lời	Ket not trong infolit
11110111		trong khi báo cáo	chưa đồng bộ	ua 101	
		và trả lời	Chua dong bọ		
		va 11a 101			

^{*} Nếu là bài thuyết trình cá nhân, GV phân bổ lại điểm của tiêu chí này cho các Tiêu chí khác.

Rubric 9. Đánh giá TIỂU LUẬN/Báo cáo thu hoạch

Tiêu chí		Trọng số	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
		%	8.5 – 10 điểm	6.5 — 8.4 điểm	4.0 — 6.4 điểm	0 — 3.9 điểm
Cấu trúc		05	Cân đối, hợp lý	Khá cân đối, hợp	Tương đối cân	Không cân đối,
				lý	đối, hợp lý	thiếu hợp lý
Nội dung	Nêu vấn	10	Phân tích rõ ràng	Phân tích khá rõ	Phân tích tương	Phân tích chưa
	đề		tầm quan trọng	ràng tầm quan	đối rõ ràng tầm	rõ ràng tầm
			của vấn đề	trọng của vấn đề	quan trong của	quan trong của
					vấn đề	vấn đề
	Nền tảng	10	Trình bày quan	Trình bày quan	Trình bày quan	Trình bày chưa
	lý thuyết		điểm lý thuyết	điểm lý thuyết	điểm lý thuyết	rõ quan điểm lý
			phù hợp	khá phù hợp	tương đối phù	thuyết phù hợp

					hợp	
	Các nội dung thành phần	40	Ghi thang điểm cụ thể cho từng phần nội dung			
	Lập luận	10	Hoàn toàn chặt chẽ, logic	Khá chặt chẽ, logic; còn sai sót nhỏ không gây ảnh hưởng	Tương đối chặt chẽ, logic; có phần chưa đảm bảo gây ảnh hưởng	Không chặt chẽ, logic
Kết luận		15	Phù hợp và đầy đủ	Khá phù hợp và đầy đủ	Tương đối phù hợp và đầy đủ	Không phù hợp và đầy đủ
Hình thức trình bày	Format	05	Nhất quán về format trong toàn bài	Vài sai sót nhỏ về format	Vài chỗ không nhất quán	Rất nhiều chỗ không nhất quán
(font chữ, căn lề, fomat)	Lỗi chính tả	05	Không có lỗi chính tả	Một vài lỗi nhỏ	Lỗi chính tả khá nhiều	Lỗi rất nhiều và do sai chính tả và typing cẩu thả

Rubric 10: Đánh giá PROJECT

Tiê	u chí	Trọng số %	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham gia	Nêu ý tưởng	05	Tích cực tìm kiếm và chủ động đưa ra ý tưởng mang tính mới	Tìm kiếm và đưa ra được ý tưởng khá tốt	Chọn ý tưởng trong số được đề nghị	Không quan tâm lựa chọn ý tưởng
	Lập kế hoạch thực hiện	05	Hoàn toàn hợp lý, không cần điều chỉnh	Khá hợp lý, điều chỉnh chút ít theo góp ý	Chưa hợp lý, có điều chỉnh theo góp ý	Không hợp lý và không điều chỉnh theo góp ý
Quá trình thực hiện project	Giai đoạn chuẩn bị	10	Chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho việc thực hiện project, có thể khởi động ngay	Chuẩn bị được đa số điều kiện cho việc thực hiện, có thể khởi động và bổ sung sau	Chuẩn bị được một số điều kiện cho việc thực hiện nhưng cần bổ sung thêm mới có thể khởi động	Không chuẩn bị được điều kiện nào
	Giai đoạn thực hiện	10	Thực hiện hoàn toàn đúng phương pháp	Thực hiện khá đúng phương pháp, sai sót nhỏ và có sửa chữa	Thực hiện tương đối đúng phương pháp, sai sót quan trọng và có sửa chữa	Thực hiện không đúng phương pháp, sai sót không sửa chữa
		10	Triển khai đúng kế hoạch	Triển khai khá đúng kế hoạch,	Triển khai tương đối đúng	Triển khai chậm trễ, gây

			có chậm trễ kế hoạch, có ảnh hưởng nhưng không chậm trễ gây không khắc gây ảnh hưởng ảnh hưởng nhưng khắc phục được			
	Mức độ đạt được mục tiêu thành phần	20	Ghi thang điểm cụ thể cho từng mục tiêu thành phần (ở mỗi giai đoạn của project)			
Báo cáo kết quả	Nội dung báo cáo	10	 Báo cáo tiến trình thực hiện Thuyết minh sản phẩm Bài học rút ra 			
	Trình bày báo cáo	10	Sử dụng Rubric đánh giá thuyết trình			
	Sản phẩm	20	Các tiêu chí chẩm điểm sản phẩm và thang điểm chi tiết			

Rubric 11: Đánh giá MINITEST NGHE HIỀU

Tiêu chí	Trọng số %	Tốt 8.5 — 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham gia		Nghiêm túc, (100% điểm bài làm)	Có trao đổi nhưng đã điều chỉnh khi được nhắc: trừ 25 % điểm bài làm	Bị nhắc nhỡ hơn phát hiện quay c tính điểm	• •
Chất lượng bài nghe	100	Theo thang điểm chi tiết cho từng nội dung (câu hỏi)			

Rubric 12: Đánh giá giữa kì

Thầy cô bổ sung nội dung cho bảng rubric đánh giá giữa kì

Thi giữa kì: dạng bài thi (1) trắc nghiệm, (2) tự luận hay (3) trắc nghiệm và tự luận hoặc hình thức khác các thầy cô nêu rõ - vơ làm đồ án, thuyết trình. Nếu sử dụng hình thức thi giữa kì khác, các thầy cô cần bổ sung thêm rubric tương ứng, vơ rubric đánh giá thuyết trình, rubric đánh giá đồ án....

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần	KQHTMĐ của môn học được	
	được đánh giá qua câu hỏi	đánh giá qua câu hỏi	
	VD Chỉ báo 1, chỉ báo 2,		
		VD: K1, K3	

Rubric 13: Đánh giá cuối kì

Thầy cô bổ sung nội dung cho bảng rubric đánh giá giữa kì

Thi giữa kì: dạng bài thi (1) trắc nghiệm, (2) tự luận hay (3) trắc nghiệm và tự luận hoặc hình thức khác các thầy cô nêu rõ – vd làm đồ án, thuyết trình. Nếu sử dụng hình thức thi giữa kì khác, các thầy cô cần bổ sung thêm rubric tương ứng, vd rubric đánh giá thuyết trình, rubric đánh giá đồ án....

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMĐ của môn học được đánh giá qua câu hỏi
	VD Chỉ báo 1, chỉ báo 2,	VD: K1, K3

MẪU RUBRIC CHẨM ĐIỂM BÀI TẬP TRÊN LỚP

Rubric...: Đánh giá bài tập (khoa học tự nhiên)

Tiêu chí	Trọng số %	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Phương pháp giải	30	Cách giải sáng tạo/nhiều cách	Đúng phương pháp	Đúng phương pháp nhưng chưa đến kết quả	Sai phương pháp (0 đ)
Lập luận	40	Lập luận có căn cứ khoa học vững chắc	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng còn 1 vài sai sót nhỏ	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng còn sai sót quan trọng (tuỳ mức độ: 2.0-1.0 đ)	Phạm hơn 1 sai sót quan trọng/Không biết lập luận khoa học (0 đ)
Kết quả	15	Kết quả đúng	Kết quả có sai sót, ít ảnh hưởng	Kết quả sai sót ảnh hưởng nhiều (tuỳ mức độ: 1.0- 0.5 đ)	Sai kết quả hoàn toàn do sai phương pháp (0đ)
Trình bày bài giải	15	Cẩn thận, rõ ràng	Khá cẩn thận, vài chỗ chưa rõ ràng	Tương đối cẩn thận, nhiều chỗ chưa rõ ràng	Cẩu thả và chưa rõ ràng (0đ)

Rubric...: Đánh giá bài tập (Toán)

Tiêu chí	Trọng số	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	%	8.5 - 10	6.5 — 8.4 điểm	4.0 – 6.4 điểm	0 – 3.9 điểm
		điểm			
Phương pháp giải	30	Cách giải sáng tạo/nhiều cách	Đúng phương pháp	Đúng phương pháp nhưng chưa đến kết quả	Sai phương pháp
Lập luận	40	Suy luận logic và căn cứ vững chắc	Suy luận logic và có căn cứ, còn sai sót nhỏ	Suy luận logic và có căn cứ, còn sai sót khá quan trọng (tuỳ mức	Suy luận thiếu logic, không có căn cứ

				độ: 2.0-1.0 đ)	
Kết quả	15	Kết quả đúng	Kết quả có sai sót,	Kết quả sai sót	Sai kết quả hoàn
			ít ảnh hưởng	ảnh hưởng nhiều	toàn do sai phương
				(tuỳ mức độ: 1.0-	pháp
				0.5 đ)	
Trình bày	15	Cẩn thận, rõ	Khá cẩn thận, vài	Tương đối cẩn	Cẩu thả và chưa rõ
bài giải		ràng	chỗ chưa rõ ràng	thận, nhiều chỗ	ràng
_				chưa rõ ràng	_